TAND THÀNH PHỐ LAI CHÂU **TỈNH LAI CHÂU**	**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM** **Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**
Số: 64/2018/QĐST-HNGĐ	*Thành phố Lai Châu, ngày 24 tháng 7 năm 2018*

QUYẾT ĐỊNH
CÔNG NHẬN THUẬN TÌNH LY HÔN VÀ SỰ THOẢ THUẬN CỦA CÁC ĐƯƠNG SỰ

Căn cứ hồ sơ vụ án Hôn nhân và gia đình thụ lý số 89/2018/TLST-HNGĐ ngày 14 tháng 6 năm 2018, giữa:

Nguyên đơn: Chị Hoàng Thị B, sinh năm 1987.

Địa chỉ: Tổ 05, phường T, thành phố C, tỉnh Lai Châu.

Bị đơn: Anh Vũ Hoàn H, sinh năm 1984.

Địa chỉ: Tổ 05, phường T, thành phố C, tỉnh Lai Châu.

Căn cứ vào Điều 212 và Điều 213 của Bộ luật tố tụng dân sự;

Căn cứ các Điều 54, 55, 57, 81, 82, 83, 107, 110,116, 117 của Luật hôn nhân và gia đình năm 2014; Điều 147 Bộ luật tố tụng dân sự; Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án;

Căn cứ vào biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hoà giải thành ngày 16 tháng 7 năm 2018.

XÉT THẤY:

Việc thuận tình ly hôn và thoả thuận của các đương sự được ghi trong biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hoà giải thành ngày 16 tháng 7 năm 2018 là hoàn toàn tự nguyện và không vi phạm điều cấm của luật, không trái đạo đức xã hội.

Đã hết thời hạn 07 ngày, kể từ ngày lập biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hòa giải thành, không có đương sự nào thay đổi ý kiến về sự thoả thuận đó.

QUYẾT ĐỊNH:

1. Công nhận sự thuận tình ly hôn giữa:

Chị Hoàng Thị B và anh Vũ Hoàn H.

2. Công nhận sự thoả thuận của các đương sự cụ thể như sau:

- Về quan hệ hôn nhân: Chị Hoàng Thị B và anh Vũ Hoàn H đều thuận tình ly hôn.

- Về nuôi con chung: chị Hoàng Thị B và anh Vũ Hoàn H có 02 con chung, cháu Vũ Thị Thu H, sinh ngày 31/7/2007, cháu Vũ Hoàng H, sinh ngày 21/9/2015. Chị B và anh H thỏa thuận như sau:

Chị Hoàng Thị B là người được quyền trực tiếp trông nom, chăm sóc, nuôi dưỡng, giáo dục hai con chung là cháu Vũ Thị Thu H, sinh ngày 31/7/2007 và cháu Vũ Hoàng H, sinh ngày 21/9/2015.

- Về cấp dưỡng nuôi con chung: anh Vũ Hoàn H có trách nhiệm cấp dưỡng nuôi hai con chung số tiền 2.000.000 đồng/tháng (mỗi cháu 1.000.000 đồng/tháng) cho đến khi các con chung thành niên (đủ 18 tuổi).

Phương thức cấp dưỡng: Mỗi tháng 01 lần vào ngày 15 hàng tháng.

Thời điểm cấp dưỡng: Kể từ ngày 01/8/2018 cho đến khi các con chung thành niên (đủ 18 tuổi).

Anh Vũ Hoàn H có quyền, nghĩa vụ thăm nom con chung sau khi ly hôn và không ai được cản trở anh H thực hiện quyền này.

- **Về chia tài sản:** Chị Hoàng Thị B và anh Vũ Hoàn H tự thỏa thuận về tài sản chung, nợ chung, cho vay chung nên không yêu cầu Tòa án giải quyết.

- **Về án phí dân sự sơ thẩm:** chị Hoàng Thị B và anh Vũ Hoàn H mỗi người phải chịu 75.000 đồng án phí dân sự sơ thẩm, anh Vũ Hoàn H phải chịu 150.000 đồng án phí cấp dưỡng nuôi con chung, anh H nhất trí để chị B nộp thay số tiền án phí mà anh H phải nộp. Tổng cộng chị Hoàng Thị B phải nộp 300.000 đồng án phí nhưng được trừ vào số tiền tạm ứng án phí dân sự sơ thẩm đã nộp là 300.000 đồng. Xác nhận chị H đã nộp đủ số tiền án phí dân sự sơ thẩm theo biên lai số AA/2010/0003365 ngày 14/6/2018 tại Chi cục Thi hành án dân sự thành phố Lai Châu, tỉnh Lai Châu.

3. Quyết định này có hiệu lực pháp luật ngay sau khi được ban hành và không bị kháng cáo, kháng nghị theo thủ tục phúc thẩm.

Nơi nhận:
- Đương sự;
- UBND xã H, huyện T, tỉnh Yên Bái;
- TAND tỉnh Lai Châu;
- VKSND TP Lai Châu;
- Chi cục THA dân sự TP Lai Châu;
- Lưu hồ sơ.

THẨM PHÁN

Nguyễn Bích Nga